

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÙ NINH  
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 130/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*P, ngày 26 tháng 11 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 152/2021/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2021 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Lê Thị H, sinh năm 1984

*Bị đơn:* Anh Trần Phúc T, sinh năm 1982

Cùng trú tại: Khu 3, xã N, huyện P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Lê Thị H và anh Trần Phúc T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Trần Phúc T đều xác nhận vợ chồng có hai con chung là cháu là cháu Trần Phúc T1, sinh ngày 08/01/2005 và cháu Trần Phúc C, sinh ngày 20/02/2007.

Khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận thống nhất chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Phúc T1; Anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Phúc C cho đến khi con chung thành niên, lao động tự túc được. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, về nợ, về công sức đóng góp: Chị Lê Thị H và anh Trần Phúc T đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0001207 ngày 06/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả cho chị Lê Thị H 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã N, huyện P, Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thanh Tùng**